

AlphaDHG

Chymotrypsin 21 microkatal (tương đương 4200 USP unit)

CÔNG THỨC:

Chymotrypsin ... 21 microkatal (Tương đương 4200 USP unit)
Tá dược vừa đủ 1 viên
(Compressible sugar, magnesi stearat).

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 2 vỉ x 10 viên. Hộp 6 vỉ x 10 viên.

DƯỢC LỰC HỌC:

Chymotrypsin là enzym thủy phân protein có tác dụng xúc tác chọn lọc đối với các liên kết peptid ở liên kế các acid amin có nhân thơm. Thuốc được sử dụng nhằm giảm viêm và phù mô mềm do áp xe và loét, hoặc do chấn thương và giúp làm lỏng các dịch tiết đường hô hấp trên ở người bệnh hen, viêm phế quản, các bệnh phổi và viêm xoang.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Chưa tìm thấy tài liệu.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị phù nề sau chấn thương, phẫu thuật, bỏng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Không sử dụng ở bệnh nhân có nguy cơ giảm alpha - 1 antitrypsine như: bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, khí phế thũng, hội chứng thận hư...

THẬN TRỌNG: Không khuyến cáo dùng chymotrypsin trong phẫu thuật đục nhân mắt ở người bệnh dưới 20 tuổi.

Không dùng chymotrypsin cho người bệnh tăng áp suất dịch kính và có vết thương hở hoặc người bệnh đục nhân mắt bẩm sinh.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Không nên sử dụng chymotrypsin cho phụ nữ có thai và cho con bú.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Chymotrypsin thường được phối hợp với các thuốc dạng men khác để gia tăng hiệu quả.

Không nên sử dụng chymotrypsin với acetylcystein.

Không nên phối hợp chymotrypsin với thuốc kháng đông vì làm gia tăng hiệu lực của chúng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Thường gặp nhất là tăng nhất thời nhãn áp. Dùng trong nhãn khoa, có thể gặp phù giác mạc, viêm nhẹ màng bồ đào.

Chymotrypsin có tính kháng nguyên, đôi khi có các phản ứng dị ứng khi dùng liều cao.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Chưa tìm thấy tài liệu.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn: Ngậm dưới lưỡi. Mỗi lần 1 - 2 viên, ngày 3 - 4 lần.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng và ẩm.

Tiêu chuẩn: TCCS.